



NEOPROOF PU360 (NEOTEX - HY LẠP)



Chống thấm gốc Polyurethane, đàn hồi cao, kết liền vết nứt



GIẢI PHÁP CHỐNG THẨM

Hạng mục: **MÁI PHỦ BẢO VỆ**

Vật liệu chính: **NEOPROOF® PU360**

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Neoproof® PU 360 là lớp phủ PU biến tính chống thấm gốc nước, đàn hồi, lý tưởng cho các ứng dụng được che phủ trên bề mặt ngang và bề mặt đứng trước khi ốp lát hoặc láng/trát vữa xi măng.

ỨNG DỤNG

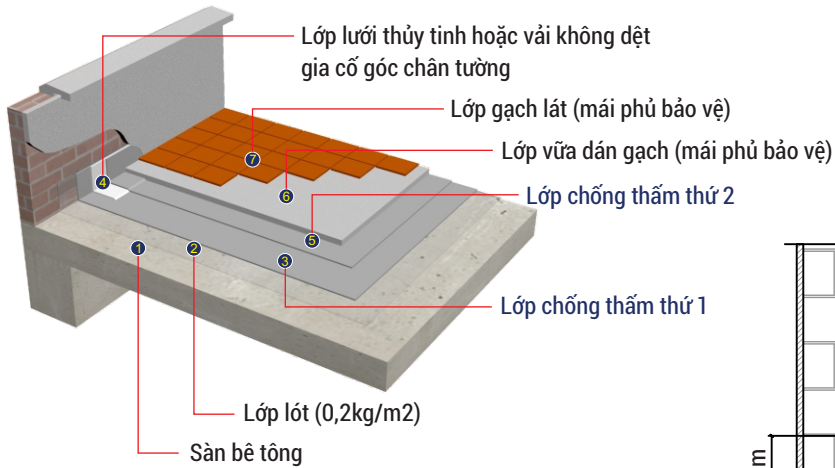
Chống thấm phòng tắm, nhà bếp, sân thượng, mái, vv... trước ốp lát hoặc láng/trát vữa xi măng. Lý tưởng cho cả bề mặt đứng và bề mặt ngang trước khi bả thạch cao hoặc ốp lát. Làm lớp ngăn ẩm cho mái và tường trước khi ghép tấm cách nhiệt và cách âm.

ĐẶC TÍNH ƯU ĐIỂM

- Ngăn chặn sự thâm nhập hơi ẩm, lớp màng kín hoàn toàn.
- Tăng khả năng chống cong vênh.
- Nhanh khô
- Kết liền khe nứt
- Thân thiện môi trường do nó không chứa dung môi hay bitum.
- Bám dính hoàn hảo với tất cả các chất liệu xây dựng, như bê tông, thạch cao, tường xây, kim loại, gỗ.
- Kinh tế và dễ sử dụng.

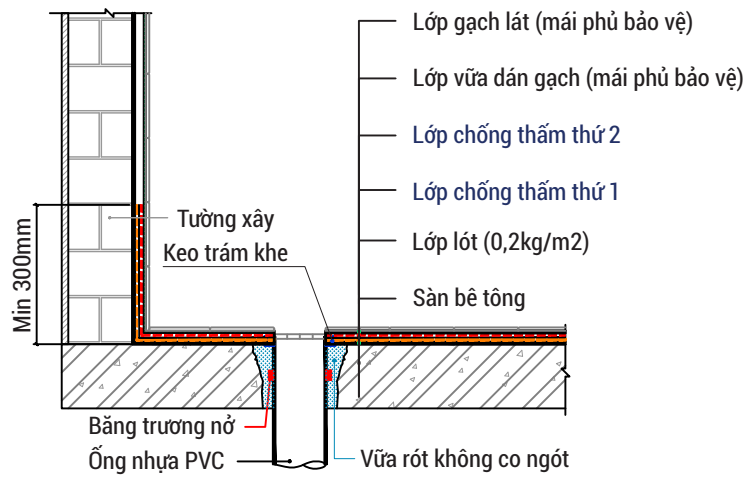


CẤU TẠO HỆ THỐNG



Chi tiết cấu tạo chống thấm

Mặt cắt cấu tạo chống thấm



DANH MỤC SẢN PHẨM

• Sản phẩm chính



Neoproof PU360

• Sản phẩm phụ



Lót Silatex Primer



Bảng trương nở



Vữa rót



Vải không dệt



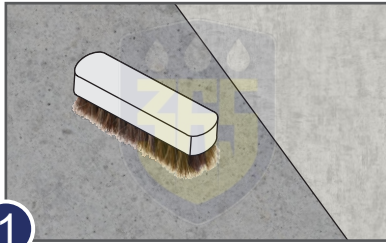
Keo trám khe
Neotex PU Joint

• Thông số kỹ thuật

- Tỷ trọng (EN ISO 2811-1:2011): 1,44 ± 0,05 kg/L
- Trị số pH (ISO 1148): 8-9
- Độ cứng Shore A (EN ISO 868:2003/ASTM 2240): 70
- Độ giãn dài tại điểm gãy (ASTM D412-06a) : 300% ± 10%
- Thời gian khô (25 C, 50% RH): 2-3 giờ (ban đầu), 24 giờ (hoàn toàn)
- Định mức tiêu thụ: 1-1,2 kg/m/2 lớp (mặt nền gốc xi măng)
- Hệ số hấp thụ (EN 1062-3:2008): 0,00 kg/m²phút^{0.5}
- Độ ẩm mặt nền: <4%
- Nhiệt độ thi công: +8°C đến +35°C
- Nhiệt độ sử dụng: -5°C đến +80°C
- Độ bám dính của vữa biến tính trên màng: > 2N/mm² sau 14 ngày.
- Bám dính bê tông (ASTM D4541): > 2.5N/mm²
- Độ bền căng: 2,76 MPa (±0,5MPa)

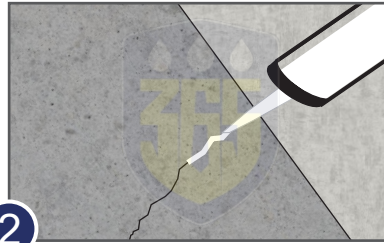


HƯỚNG DẪN THI CÔNG



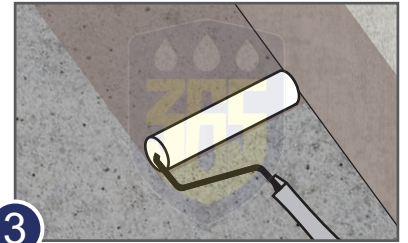
1

Mài bề mặt loại bỏ những thành phần lỏng lẻo, đảm bảo bề mặt không có muối hoặc chất dầu



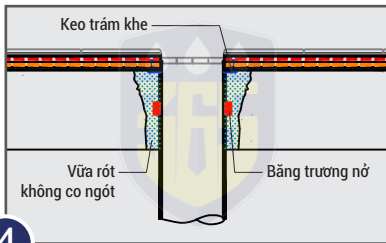
2

Xử lý các vết nứt bằng keo chuyên dụng đối với vết nứt rộng > 2mm xử lý bằng vải không dệt đối với vết nứt rộng < 2mm



3

Thi công lớp lót định mức 0.2kg/m²



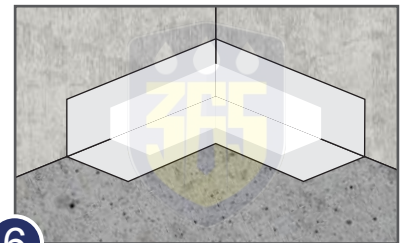
4

Xử lý cổ ống bằng vữa rót không co ngót, keo trám khe và băng trương nở



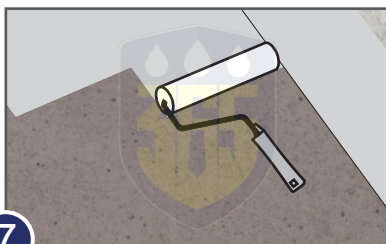
5

Khuấy bằng máy gia tốc chậm 300 vòng/phút đến khi đồng đều



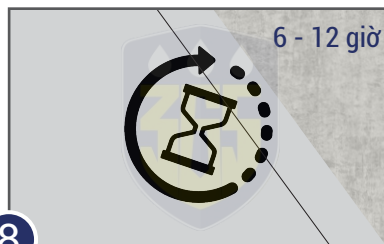
6

Gia cố chống xé góc chân tường bằng vải không dệt



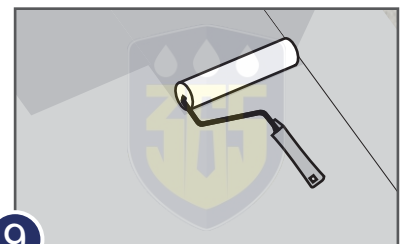
7

Lăn, quét hoặc phun lớp thứ 1 theo định mức 0.75 kg/m²/lớp



8

Chờ lớp thứ 1 khô sau khoảng 6-12 giờ tùy theo điều kiện thời tiết



9

Lăn, quét hoặc phun lớp thứ 2 theo định mức 0.75 kg/m²/lớp

** Lưu ý:

- Điều kiện độ ẩm và nhiệt độ thấp trong thời gian thi công, sẽ kéo dài thời gian khô và nhiệt độ cao sẽ rút ngắn lại.
- Không thi công khi dự báo trời sẽ mưa
- Để sản phẩm khô từ 5 đến 7 ngày, trước khi ốp gạch hoặc thi công lớp phủ.
- Rửa thiết bị, dụng cụ bằng nước sạch ngay sau khi sử dụng. Vật liệu đã đông cứng chỉ có thể loại bỏ bằng biện pháp cơ học.